

Số: 22./BC-CTN1

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ 1 VĨNH PHÚC**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 14 Lý Bôn, Phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
- Điện thoại: 02113861229 Fax: 02113860 493 Email: vinhphucwater@gmail.com
- Vốn điều lệ: 111.686.760.000 đồng (Một trăm mười một tỷ sáu trăm tám mươi sáu triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: VPW
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------------|---|
| 1 | 02/NQ-ĐHĐCĐ | 20/04/2022 | Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 được tổ chức ngày 20/04/2022 đã thông qua các nội dung sau: - Thông qua Báo cáo đánh giá thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2021. - Thông qua Phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2022. - Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021. - Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021. - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo tờ trình số 124/CTN1-HĐQT ngày 18/04/2022. - Thông qua phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2022 theo tờ trình số 123/CTN1-HĐQT ngày 18/04/2022. - Thông qua Ủy quyền cho Ban Tổng Giám |



| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------|---|
| | | | <p>đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 theo tờ trình số 122/CTN1-HĐQT ngày 18/04/2022.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 đối với bà Bùi Thúy Ngọc. - Miễn nhiệm chức danh BKS đối với ông Ninh Duy Giang và bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024 là: 1 thành viên. - Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024 là: 02 thành viên. - Các ứng viên trúng cử: <ul style="list-style-type: none"> Ông Ninh Duy Giang - TV HĐQT. Ông Quách Việt Hùng - TV BKS. Ông Vũ Xuân Phương - TV BKS. |

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | |
|-----|----------------------|-------------------|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1. | Ông Đỗ Thanh Hải | Chủ tịch HĐQT | 25/4/2019 | - |
| 2. | Ông Nguyễn Văn Khánh | Phó Chủ tịch HĐQT | 25/4/2019 | - |
| 3. | Bà Lê Thị Kim Thanh | Thành viên HĐQT | 25/4/2019 | - |
| 4. | Ông Trần Duy Thập | Thành viên HĐQT | 25/4/2019 | - |
| 5. | Bà Bùi Thị Thúy Ngọc | Thành viên HĐQT | 25/4/2019 | 20/04/2022 |
| 6. | Ông Ninh Duy Giang | Thành viên HĐQT | 20/04/2022 | |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------------------|-------------------|-----------------------------|
| 1. | Ông Đỗ Thanh Hải | 08/08 | 100% | |
| 2. | Ông Nguyễn Văn Khánh | 08/08 | 100% | |
| 3. | Bà Lê Thị Kim Thanh | 08/08 | 100% | |
| 4. | Ông Trần Duy Thập | 08/08 | 100% | |
| 5. | Ông Ninh Duy Giang | 07/08 | 87,5% | Bổ nhiệm từ ngày 20/04/2022 |

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------------|
| 6. | Bà Bùi Thị Thúy Ngọc | 01/08 | 12,5% | Miễn nhiệm từ ngày 20/04/2022 |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Thường xuyên chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh, đạt được các mục tiêu đề ra.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai các dự án của Công ty.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty chưa thành lập các tiểu ban thuộc hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|--------------------------|------------|---|-----------------|
| 1. | 01/CTN1-NQ-HĐQT | 03/03/2022 | Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 | 100% |
| 2. | 03/CTN1-NQ-HĐQT | 22/04/2022 | Thông qua phương án sử dụng vốn, phương án vay vốn và sử dụng tài sản bảo đảm tại BIDV chi nhánh Vĩnh Phúc | 100% |
| 3. | 04/CTN1-NQ-HĐQT | 11/05/2022 | Thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền theo phương án phân phối lợi nhuận đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua. | 100% |
| 4. | 05/CTN1-NQ-HĐQT | 13/05/2022 | Sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan đến phương án chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền. | 100% |
| 5. | 06/NQ-HĐQT | 14/06/2022 | Về việc bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc. | 100% |
| 6. | 168/QĐ-HĐQT | 14/06/2022 | Bổ nhiệm lại chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty. | 100% |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|---------------------|------------|---|---------------------|
| 1. | Ông Quách Việt Hùng | Trưởng BKS | Ngày bắt đầu trở thành thành viên BKS 20/4/2022 | Kỹ sư xây dựng |

| | | | | |
|----|-----------------------|----------------|---|-----------------|
| 2. | Bà Nguyễn Thị Thúy | Thành viên BKS | Ngày bắt đầu trở thành thành viên BKS 25/4/2019 | Cử nhân kinh tế |
| 3. | Ông Vũ Xuân Phương | Thành viên BKS | Ngày bắt đầu trở thành thành viên BKS 20/4/2022 | Kỹ sư xây dựng |
| 4. | Ông Ninh Duy Giang | Trưởng BKS | Ngày không còn là thành viên BKS 20/04/2022 | Cử nhân kinh tế |
| 5. | Bà Phạm Thị Hồng Hạnh | Thành viên BKS | Ngày không còn là thành viên BKS 20/04/2022 | Cử nhân kinh tế |

2. Cuộc họp của BKS:

| STT | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------------|
| 1. | Ông Quách Việt Hùng | 02/03 | 66,7% | 100% | Bỏ nhiệm từ ngày 20/04/2022 |
| 2. | Bà Nguyễn Thị Thúy | 03/03 | 100% | 100% | |
| 3. | Ông Vũ Xuân Phương | 02/03 | 66,7% | 100% | Bỏ nhiệm từ ngày 20/04/2022 |
| 4. | Ông Ninh Duy Giang | 01/03 | 33,3% | 100% | Miễn nhiệm từ ngày 20/04/2022 |
| 5. | Bà Phạm Thị Hồng Hạnh | 01/03 | 33,3% | 100% | Miễn nhiệm từ ngày 20/04/2022 |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Điều lệ Công ty và các văn bản của Ban lãnh đạo công ty.
- Xem xét việc thực hiện và tiến độ thực hiện dự án đang trong giai đoạn đầu tư.
- Xem xét BCTC quý, năm và đưa ra kiến nghị kịp thời về các vấn đề có liên quan.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Xem xét tính phù hợp trong các quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc;
- Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi những kiến nghị của kiểm toán.

5. Hoạt động khác của BKS: Không.

IV. Ban điều hành:

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--|---------------------|--|---|
| 1 | Ông Nguyễn Văn Khánh - Tổng Giám đốc | 19/12/1976 | Thạc sỹ môi trường; Kỹ sư cấp thoát nước | Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành: 07/01/2019 |
| 2 | Ông Trần Duy Thập - Phó Tổng Giám đốc | 30/08/1964 | Cử nhân kinh tế | Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành: |

| | | | | |
|---|--|------------|----------------------------------|--|
| | | | | 07/01/2019 - Ngày bổ nhiệm lại 14/06/2022 |
| 3 | Bà Lê Thị Kim Thanh - Phó Tổng Giám đốc | 02/11/1973 | Thạc sỹ QTKD; Cử nhân kinh tế | Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành: 16/01/2020 |

V. Kế toán trưởng

| STT | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|-----|-------------------|------------------------|----------------------------------|------------------------------|
| 1 | Bùi Thị Thúy Ngọc | 24/07/1975 | Cử nhân kinh tế | 25/4/2019 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Không có khóa học nào được ghi nhận trong kỳ báo cáo

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty.

Danh sách về người có liên quan của công ty tại Phụ lục I đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|--|---|--|---|--|--|---------|
| 1 | CTCP ĐTXD Cấp nước Vĩnh Phúc | Công ty liên kết/Tổ chức có liên quan của người nội bộ | Giấy chứng nhận ĐKDN số: 2500389518 Ngày cấp: 18/10/2021 Nơi cấp: Sở KH&ĐT tỉnh Vĩnh Phúc | Khu 3, thôn Quang Trung, Xã Đồng Tỉnh, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam | Hợp đồng mua bán nước sạch được ký kết ngày 29/11/2012, thời hạn của hợp đồng là 10 năm | Thông báo số 48/UBND-CN1 ngày 27/03/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh về phương án cấp nước cho các KCN huyện Tam Dương giai đoạn 2008-2015, Công suất 80.000m ³ /ngđ của Công ty Cấp thoát nước và Môi trường số 1 - Vĩnh Phúc | Hợp đồng cung cấp nước sạch, khối lượng tùy thuộc vào kế hoạch sử dụng của VPW, giá bán sẽ được điều chỉnh hàng năm khi UBND tỉnh Vĩnh Phúc điều chỉnh đơn giá nước sạch | |

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Đã nêu tại Mục VII.2.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

Danh sách về người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại Phụ Lục II đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...) |
|-----|--|--------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|-------|---|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Nguyễn Văn Khánh - Phó CT. HĐQT kiêm TGD | | 15.000 | 0,13% | 20.600 | 0,18% | Mua thêm |
| 2 | Lê Thị Kim Thanh - TV. HĐQT kiêm Phó TGD | | 14.400 | 0,128% | 25.400 | 0,23% | Mua thêm |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác.

Không có.

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX, Website;

- Lưu: VT, KH. *B*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Đỗ Thanh Hải